**TTHC SỐ 11**

**Thủ tục Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia**

**1. Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào cho Sở Giao thông vận tải đến Trung tâm Hành chính công tỉnh;

**Bước 2:** Trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan có thẩm quyền thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ;

**Bước 3:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Giao thông vận tải Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia. Trường hợp không cấp, Sở Giao thông vận tải thông báo bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.

\* Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: theo giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

**2. Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công. Địa chỉ: số 09, đường Điện Biên Phủ, phường 5, Tp. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a)Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia cho phương tiện phi thường mại theo Mẫu số 05 Phụ lục V của Nghị định này;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc bản sao giấy hẹn nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan cấp đăng ký hoặc bản sao từ sổ gốc của Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của tổ chức, cá nhân phải xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện;

- Bản sao quyết định cử đi công tác của cơ quan có thẩm quyền đối với xe công vụ.

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**4. Thời gian giải quyết:**

02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:**

Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái thuộc Sở Giao thông vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: không.

**7. Kết quả thủ tục hành chính:**

Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia.

**8. Phí và lệ phí:**

- Không thu phí.

**9. Tên mẫu đơn:**

- Giấy đề nghị cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia cho phương tiện phi thương mại theo Mẫu số 05 Phụ lục V của Nghị định này.

**10. Yêu cầu thực hiện TTHC:**

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự thủ tục cấp, cấp lại thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.

**PHỤ LỤC V**

**Mẫu số 05. Mẫu Giấy đề nghị cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia cho phương tiện phi thương mại**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP LIÊN VẬN GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân:...............................................................

2. Địa chỉ: ... ……………………………………………………………..

3. Số điện thoại: .................... Số Fax/Địa chỉ email: .................................

4. Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia (đối với đơn vị kinh doanh vận tải) do ............... cấp số:............. ngày cấp: ..............

5. Đề nghị ..................................... cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia cho phương tiện vận tải sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Biển số xe** | **Trọng tải (ghế)** | **Năm sản xuất** | **Nhãn hiệu** | **Số khung** | **Số máy** | **Màu** **sơn** | **Thời gian đề nghị cấp** **phép** | **Cửa khẩu xuất - nhập** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*........, ngày ... tháng ... năm ...*

**Tổ chức/Cá nhân**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*